TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 86 /2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28/02/2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân : Bà Phạm Thị Mai Anh

Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Phúc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 458/2022/TLST-HNGĐ ngày 10/10/2022 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2023/QĐST- HPT ngày 08 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Quốc G, sinh năm 1984; Địa chỉ: CH X Chung cư Y, số Z đường T, phường V, quận N, Thành phố H. (Có mặt).

Bị đơn: Chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số nhà I ngõ J đường L, tổ F, phường V, quận N, thành phố H. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai trong quá trình giải quyết, nguyên đơn là anh Vũ Quốc G trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện thực hiện đăng ký kết hôn tại UBND phường B, quận T, Thành phố H. Trước khi ly hôn anh và chị H đã yêu thương, tìm hiểu nhau. Sau khi kết hôn anh có làm việc tại cơ quan Nhà nước mức thu nhập hàng tháng 15.800.000 đồng. Sau khi kết hôn vợ chồng anh sống hạnh phúc, mâu thuẫn phát sinh từ tháng 08 năm 2017. Nguyên nhân mâu thuẫn là nghi ngờ vào tình cảm dành cho nhau; bất đồng trong cách nuôi dạy con cái.

Đến nay, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn. Anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh và chị H ly hôn.

Về con chung: Anh và chị H có một con chung, cháu tên là Vũ Phạm Quốc L, sinh ngày 14/11/2012. Hiện cháu đang ở cùng chị H. Sau khi ly hôn

giao con chung cho chị H nuôi. Anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Về tài sản chung và công nợ: Anh và chị H không có tài sản chung và không có công nợ.

Bị đơn là chị Phạm Thị Thanh H trong thời gian Tòa án thụ lý và giải quyết vụ việc chị H không có mặt theo thông báo, giấy triệu tập của Tòa án.

Tại phiên tòa:

- Anh Vũ Quốc G vẫn giữ nguyên ý kiến yêu cầu được ly hôn với chị Phạm Thị Thanh H. Về con chung: Anh đồng ý để con trai tiếp tục ở với mẹ sau khi ly hôn. Hàng tháng, anh sẽ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/ 01 tháng cho đến khi cháu L trưởng thành.

Về tài sản chung và công nợ: Anh Vũ Quốc G không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm phát biểu ý kiến: Việc thụ lý, giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án tại phiên tòa sơ thẩm cũng như việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Vũ Quốc G. Về con chung: Giao con chung là Vũ Phạm Quốc L, sinh ngày 14/11/2012 cho chị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục khi ly hôn. Chấp nhận mức cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/01 tháng của anh G. Về tài sản chung và công nợ chung không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Vũ Quốc G có đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm giải quyết yêu cầu ly hôn với chị Phạm Thị Thanh H; Địa chỉ: Số nhà I ngõ J đường L, tổ F, phường V, quận N, thành phố H. Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm thụ lý giải quyết vụ án theo đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của Anh Vũ Quốc G:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh G và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào ngày 23/09/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau hạnh phúc và có một con chung, mâu thuẫn phát sinh từ tháng 08 năm 2017. Nguyên nhân mâu thuẫn là nghi ngờ vào tình cảm dành cho nhau; bất đồng trong cách nuôi dạy con cái. Anh G yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị H.

Hội đồng xét xử nhận định giữa anh Vũ Quốc G và chị Phạm Thị Thanh H cuộc sống chung của vợ chồng mâu thuẫn từ tháng 8 năm 2017 đến nay. Anh chị đã không chung sống cùng nhau. Anh G và chị H đã vi phạm quyền chung sống với nhau, không thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc gia đình làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, có đủ căn cứ để chấp nhận đơn khởi kiện của anh Vũ Quốc G, việc cho anh Vũ Quốc G được ly hôn với chị Phạm Thị Thanh H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về con chung: Anh Vũ Quốc G và chị Phạm Thị Thanh H có một con chung, cháu tên là Vũ Phạm Quốc L, sinh ngày 14/10/2012. Hiện cháu đang ở cùng chị H. Tại biên bản ghi ý kiến của cháu Vũ Phạm Quốc L cháu L có nguyện vọng xin được ở với mẹ để ổn định cuộc sống. Hội đồng xét xử nhận định: Cần giao con chung là cháu Vũ Phạm Quốc L cho chị Phạm Thị Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Hội đồng xét xử nhận thấy anh G làm việc tại cơ quan Nhà nước mức thu nhập hàng tháng 15.800.000 đồng/01 tháng. Xét vào khả năng thực tế của anh G và nhu cầu thiết yếu của cháu L. Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung của anh G với số tiền là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), thời gian từ tháng 03/2023 cho đến khi con trưởng thành là phù hợp các điều 107, 110, 116, 117 luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Vũ Quốc G không yêu cầu Toà án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Anh Vũ Quốc G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[4] Về quyền kháng cáo anh Vũ Quốc G và Chị Phạm Thị Thanh H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107; Điều 110; Điều 116; Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Anh Vũ Quốc G.

- Anh Vũ Quốc G được ly hôn với chị Phạm Thị Thanh H;

- Về con chung: Giao con Vũ Phạm Quốc L, sinh ngày 14/10/2012 cho chị Phạm Thị Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn;

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Vũ Quốc G cấp dưỡng nuôi con Vũ Phạm Quốc L với mức cấp dưỡng 3.000.000 đồng/01 tháng từ tháng 03/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Vũ Quốc G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Vũ Quốc G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Vũ Quốc G phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên

lai số: 00034692 ngày 10/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

- Về quyền kháng cáo: Anh Vũ Quốc G có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Phạm Thị Thanh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :
- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm,
- VKSND Tp. Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- UBND phường Thanh Xuân Bắc, Q. Thanh Xuân, HN (số 146/2010)
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Nhâm..